

Số: 01/QĐ-VATFI

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý sử dụng nhãn hiệu tập thể
“Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam”

(Sửa đổi lần 1)

**BAN THƯỜNG VỤ
HIỆP HỘI NƯỚC MẮM TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM**

Căn cứ vào Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-BNV ngày 03/9/2020 của Bộ Nội vụ về việc Cho phép thành lập Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam;

Căn cứ vào Quyết định số 63/QĐ-BNV ngày 24/01/2021 của Bộ Nội vụ phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam;

Theo Nghị quyết của Ban Thường vụ Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam ngày 14/4/2023;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý sử dụng nhãn hiệu tập thể “ Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” (sửa đổi lần 1).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam”, Tổng Thư ký, Chánh Văn phòng Hiệp hội và các tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Các Phó Chủ tịch,
- Trưởng ban Kiểm tra
- Bộ Nội vụ, Bộ NN&PTNT (để b/c)
- Lưu VP



Hồ Kim Liên

**QUY CHẾ QUẢN LÝ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ
“HIỆP HỘI NƯỚC MẮM TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM”
Sửa đổi lần 1**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-VATFI ngày 25/4/2023 của Chủ tịch Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định việc đăng ký cấp quyền sử dụng, quản lý và khai thác nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” cho các sản phẩm nước mắm truyền thống, mắm truyền thống đáp ứng tiêu chuẩn “Nước mắm truyền thống” và ”mắm truyền thống” do Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam (viết tắt là VATFI) xây dựng và ban hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống và mắm truyền thống có liên quan đến việc đăng ký cấp quyền sử dụng, quản lý và khai thác nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” (dưới đây gọi tắt là nhãn hiệu tập thể).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhãn hiệu tập thể được đề cập trong Quy chế này là nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam, hình” cho nước mắm truyền thống và mắm truyền thống.

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” là văn bản do Ban quản lý nhãn hiệu tập thể cấp cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống và mắm truyền thống. Giấy chứng nhận có hiệu lực 05 (năm) năm.

3. Hiệp hội được đề cập trong Quy chế này là Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam.

4. Hội viên là tất cả các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trực tiếp sản xuất, kinh doanh, nước mắm truyền thống và mắm truyền thống, tự nguyện tham gia và tuân thủ Điều lệ của Hiệp hội.

5. Sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể bao gồm các dòng sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống.

6. Các Tiêu chuẩn được xây dựng và ban hành cho các dòng sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống.

7. Nước mắm truyền thống và mắm truyền thống viết trong văn bản này là nước mắm làm theo công nghệ truyền thống làm từ cá và mắm các loại làm

theo công nghệ truyền thống làm từ nguyên liệu thủy hải sản (cá, tôm, mực,...).

8. Đánh giá sự phù hợp thực hiện dựa trên các tiêu chuẩn, quy chế do Chủ tịch Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam ký ban hành.

Chương II

QUẢN LÝ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ

Điều 4. Chủ sở hữu nhãn hiệu tập thể

1. Hiệp hội là tổ chức duy nhất được đại diện cho các hội viên thực hiện quyền sở hữu đối với nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam, hình”.

2. Hiệp hội thống nhất quản lý việc sử dụng và khai thác nhãn hiệu tập thể. Các hội viên chỉ có quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể theo đúng các quy định tại Quy chế này.

Điều 5. Đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho nhãn hiệu tập thể

Hiệp hội đại diện cho các hội viên đứng ra thực hiện các thủ tục sau:

1. Đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” để sử dụng chung trong Hiệp hội.

2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn văn bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể.

Điều 6. Quyền hạn của Hiệp hội trong quản lý sử dụng nhãn hiệu tập thể

1. Ban hành các văn bản quản lý phục vụ cho công tác quản lý, sử dụng, khai thác nhãn hiệu tập thể và tổ chức hướng dẫn hội viên thực hiện các văn bản đã ban hành.

2. Tổ chức hướng dẫn các hội viên phát triển sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống và mắm truyền thống mang nhãn hiệu tập thể theo quy định.

3. Tổ chức triển khai các hoạt động cấp, thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể; xử lý các hành vi vi phạm theo quy định nêu tại Quy chế này.

4. Xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống được mang nhãn hiệu tập thể.

5. Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xây dựng và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại cho việc tiêu thụ sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống của hội viên.

6. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan đề tập huấn, hướng dẫn kiến thức về sản xuất, kinh doanh, quản lý, khai thác nhãn hiệu... cho các hội viên.

7. Các nhiệm vụ khác phù hợp với điều lệ hoạt động của Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Điều 7. Cơ quan quản lý nhãn hiệu tập thể

1. Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt

Nam” là bộ phận trực thuộc Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam được Hiệp hội giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý, giám sát việc sử dụng nhãn hiệu tập thể.

2. Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể gồm 5 người do Ban Thường vụ Hiệp hội cử ra, do Trưởng Ban Kiểm tra Hiệp hội làm Trưởng Ban, Trưởng Ban Kỹ thuật làm Phó Ban; các thành viên Ban Quản lý được tập huấn và có kỹ năng quản lý việc sử dụng nhãn hiệu tập thể.

3. Ban quản lý nhãn hiệu tập thể hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, tự chủ về kinh phí hoạt động trên cơ sở nguồn thu phí hội viên và các nguồn thu khác.

4. Quyền hạn, nhiệm vụ của Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể:

a. Tiếp nhận, hướng dẫn và thẩm định hồ sơ đăng ký cấp quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống và mắm truyền thống các loại trên cả nước, và trình Ban Thường vụ Hiệp hội ra văn bản chấp thuận.

b. Kiểm tra, giám sát việc minh bạch thông tin của các quá trình sản xuất, kinh doanh theo các tiêu chuẩn, quy trình, quy định đã được Hiệp hội ban hành.

c. Kiểm tra, giám sát sản phẩm gắn nhãn hiệu tập thể theo Quy chế kiểm soát chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” và các tiêu chuẩn, quy định đã được công bố.

d. Tổ chức thống kê danh sách các hội viên và các sản phẩm được sử dụng nhãn hiệu tập thể.

CHƯƠNG III.

ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC CẤP VÀ THU HỒI QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ

Điều 8. Điều kiện được sử dụng nhãn hiệu tập thể

Tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Là hội viên của Hiệp hội;

2. Có hoạt động sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống và mắm truyền thống.

3. Sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống được sản xuất, kinh doanh theo đúng các quy định tại các tiêu chuẩn, quy định tương ứng do Hiệp hội công bố; bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nước mắm và mắm truyền thống theo quy định.

4. Tuân thủ quy định về sử dụng nhãn hiệu tập thể do Hiệp hội ban hành.

5. Có đơn đề nghị được sử dụng nhãn hiệu tập thể.

Điều 9. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể.

1. Hồ sơ đăng ký cấp quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể bao gồm:

- Đơn xin cấp quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể theo mẫu phụ lục 1.
- Bản sao Giấy đăng ký sản xuất, kinh doanh (đối với doanh nghiệp và hộ gia đình) hoặc Quyết định thành lập (đối với tổ hợp tác, hợp tác xã).

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu tập thể lập và nộp hồ sơ cho Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể. Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể tiến hành xem xét, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra tại thực địa và đánh giá theo mẫu phụ lục 2.

- Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể làm thủ tục trình Chủ tịch Hiệp hội ký quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “ Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” theo mẫu phụ lục 3.

- Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể trả kết quả cho đối tượng nộp đơn.

- Nếu không đạt yêu cầu, Ban Quản lý trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do cho cơ sở biết.

3. Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể lập danh sách các tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể. Hàng năm cập nhật danh sách; gửi tới cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của hội viên được sử dụng nhãn hiệu tập thể

1. Quyền của hội viên được sử dụng nhãn hiệu tập thể:

a. Được quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể trong các hoạt động thương mại.

b. Được quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể trong các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống.

c. Được cung cấp các tài liệu về quản lý, sản xuất, thương mại và các tài liệu khác liên quan đến việc phát triển sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống và mắm truyền thống.

d. Được hưởng các lợi ích từ hoạt động đầu tư, hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm do Hiệp hội mang lại.

đ. Được quyền giám sát các hoạt động quản lý, khai thác sử dụng nhãn hiệu tập thể của Ban Quản lý nhãn hiệu tập thể và các hoạt động sử dụng nhãn hiệu tập thể của các hội viên khác.

e. Được quyền tham gia, đề xuất các ý kiến liên quan đến việc quản lý, sử dụng, khai thác nhãn hiệu tập thể.

2. Nghĩa vụ của hội viên được sử dụng nhãn hiệu tập thể:

a. Tuân thủ các Quy trình công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn quy định, truy xuất nguồn gốc và minh bạch thông tin về nước mắm truyền thống và mắm truyền thống.

b. Duy trì và đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin minh bạch cho các sản phẩm được gắn nhãn hiệu tập thể theo đúng các quy định đã được Hiệp hội

công bố.

c. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban quản lý nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” theo quy định.

Chương IV

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC, SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ

Điều 11. Hành vi vi phạm Quy chế

Mọi hoạt động khai thác, sử dụng nhãn hiệu tập thể sau đây được xác định là hành vi vi phạm Quy chế quản lý, sử dụng nhãn hiệu tập thể:

1. Sử dụng nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm không đáp ứng các tiêu chuẩn, quy định đã được Hiệp hội công bố.
2. Sử dụng nhãn hiệu tập thể không đúng với sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống được bảo hộ.
4. Tự ý chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể cho người khác sử dụng.
5. Hội viên của Hiệp hội là chủ cơ sở sản xuất bị giải thể, phá sản hoặc bị thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể nhưng vẫn tiếp tục sử dụng nhãn hiệu.
6. Thực hiện các hành vi gây ảnh hưởng xấu làm tổn hại đến uy tín, danh tiếng của Hiệp hội, của thành viên khác cũng như nhãn hiệu tập thể đã được bảo hộ.

Điều 12. Hình thức xử lý

Căn cứ và tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo một trong các hình thức sau:

1. Trường hợp vi phạm lần đầu:
 - a. Cảnh cáo
 - b. Yêu cầu cơ sở vi phạm thu hồi nhãn, bao bì sản phẩm đã sử dụng sai mục đích.
2. Trường hợp vi phạm lần 2:

Đình chỉ quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể có thời hạn từ 6 tháng đến 1 năm kể từ ngày phát hiện vi phạm.

3. Trường hợp vi phạm lần 3: Thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể.

Điều 13. Nguyên tắc và thẩm quyền xử lý

1. Mọi hành vi vi phạm Quy chế phải được xử lý kịp thời, công khai, bình đẳng theo quy định tại Quy chế này và phải được thông báo kết quả xử lý tới toàn thể Hội viên của Hiệp hội.

2. Ngoài việc xử lý vi phạm theo Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, người vi phạm còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành về vi phạm Luật Sở hữu trí tuệ.

3. Thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm quy chế

a) Ban Quản lý nhân hiệu tập thể được quyền áp dụng các hình thức xử lý nêu tại Khoản 1, Điều 12 của Quy chế này.

b) Ban Thường vụ Hiệp hội được quyền áp dụng các hình thức xử lý nêu tại Khoản 2 và Khoản 3, Điều 12 của Quy chế này. Quyết định xử lý của Ban Thường vụ Hiệp hội được thông qua khi được 2/3 số Ủy viên Ban Thường vụ của Hiệp hội biểu quyết tán thành.

Điều 14. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có tranh chấp, bất đồng hoặc phát hiện có hành vi vi phạm các hội viên có thể khiếu nại, tố cáo với Ban Quản lý nhân hiệu tập thể của Hiệp hội hoặc Ban Thường vụ Hiệp hội để xem xét, giải quyết.

2. Các khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc sử dụng nhân hiệu tập thể phải được xem xét, giải quyết trên cơ sở các quy định của Hiệp hội và pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Trường hợp vụ việc phức tạp, nội dung vượt quá thẩm quyền giải quyết, Hiệp hội sẽ có văn bản đề nghị hoặc văn bản chuyển vụ việc cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh vướng mắc, hội viên thông báo về Văn phòng Hiệp hội, Ban Quản lý phối hợp với Văn phòng Hiệp hội tổng hợp, trình Ban Thường vụ nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Mọi sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Hiệp hội lập thành văn bản và được ít nhất 2/3 số ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội biểu quyết thông qua bằng email hoặc biểu quyết tại các kỳ họp của Ban Thường vụ.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

Ban Thường vụ Hiệp hội, Ban Quản lý nhân hiệu tập thể "Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam, các bộ phận trực thuộc của Hiệp hội và các hội viên có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Chủ tịch



Hồ Kim Liên

Phụ lục 1.

(Tên cơ sở)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày...tháng.....năm 202.....

**ĐƠN XIN CẤP QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ
“HIỆP HỘI NƯỚC MẮM TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM”**

Kính gửi: Ban Thường vụ Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam

Căn cứ các quy định trong Quy chế quản lý sử dụng nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” ban hành theo Quyết định số 18/QĐ-VATFI ngày 12/4/2021 của Chủ tịch Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam, đơn vị chúng tôi:

1. Tên cơ sở(viết bằng chữ in hoa):.....

Địa chỉ :.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:Website (nếu có);.....

Loại hình cơ sở:

- Sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống
- Sản xuất, kinh doanh mắm truyền thống
- Kinh doanh, đóng chai nước mắm truyền thống /mắm truyền thống

2. Họ và tên chủ cơ sở.....

Địa chỉ.....

Điện thoại:.....; Email:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ các quy định và đối chiếu với điều kiện thực tế của cơ sở, kính đề nghị Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam cho phép cơ sở chúng tôi được quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam” cho các sản phẩm nước mắm truyền thống và/hoặc mắm truyền thống của cơ sở.

Tôi, đại diện cho cơ sở xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam”.

- Khi được cấp giấy này, sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Hiệp hội về quản lý sử dụng và kiểm soát sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam”; thực hiện sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống và mắm truyền thống theo quy định của Hiệp hội và các quy định của pháp luật khác có liên quan đến sử dụng nhãn hiệu tập thể này.

Tài liệu kèm theo:

1.....

2.....

3.....

ĐẠI DIỆN CỦA CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu- nếu có)

Phụ lục 2.

(Tên cơ sở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày...tháng.....năm 202.....

DANH MỤC CÁC LOẠI SẢN PHẨM NƯỚC MẮM /MẮM TRUYỀN THỐNG CỦA CƠ SỞ/DOANH NGHIỆP**I. Thông tin chung**

1. Tên cơ sở.....
2. Địa chỉ:
3. Điện thoại:; Email:
4. Mã số của Cơ sở (nếu có):
5. Năm bắt đầu hoạt động:
6. Nhóm sản phẩm sản xuất:

Nước mắm truyền thống Mắm truyền thống

Khác: (nêu cụ thể)

Bảng kê các loại sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống

TT	Tên sản phẩm, ¹ thương hiệu	Đậm tổng số ²	Loại bao bì ³	Dung tích/ Khối lượng chai
1				
2				
3				
4				

7. Thị trường tiêu thụ:Nội địa: Xuất khẩu: **ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**
(Ký tên, đóng dấu – nếu có)¹ Ví dụ Nước mắm truyền thống Quốc Đảo² Ghi chính xác độ đậm NMTT/mắm các loại được lưu thông trên thị trường³ Chai thủy tinh, can nhựa, chai PET, lọ gốm sứ, lọ thủy tinh, ...

Phụ lục 3.

**PHIẾU THĂM TRA
 ĐIỀU KIỆN CẤP QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ
 “HIỆP HỘI NƯỚC MẮM TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM”**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở được thăm tra:.....
2. Địa chỉ:
3. Điện thoại:.....; Email:.....
4. Tên sản phẩm, dịch vụ cơ sở đăng ký được quyền sử dụng NHTT:
 - Sản xuất, kinh doanh nước mắm truyền thống:
 - Sản xuất, kinh doanh mắm truyền thống:
 - Kinh doanh, đóng chai nước mắm/mắm truyền thống:

II. CĂN CỨ THĂM TRA:

1. Công bố chất lượng của cơ sở phù hợp với Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 01:2021/VATFI Nước mắm truyền thống và/ hoặc TCCS mắm truyền thống
2. Thực tế số lượng sản phẩm của cơ sở so với danh mục các loại sản phẩm nước mắm truyền thống và mắm truyền thống do cơ sở đã báo cáo trong danh mục. Khi cần thiết sẽ lấy mẫu kiểm nghiệm để có căn cứ đánh giá

III. KẾT LUẬN

Kết luận: Đạt yêu cầu Không đạt yêu cầu

Nhận xét:.....

ĐẠI DIỆN
 BAN QUẢN LÝ NHTT
 (Ký tên)

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
 (Ký tên, đóng dấu – nếu có)

Phụ lục 4. Mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-VATFI ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Ban Thường vụ Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam)



BAN THƯỜNG VỤ HIỆP HỘI NƯỚC MẮM TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM

Hà Nội, , ngày...tháng...năm 202..

GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ “HIỆP HỘI NƯỚC MẮM TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM”

Cơ sở:.....

Mã số:.....

Địa chỉ:.....

Loại hình cơ sở:

Số:.....
Giấy chứng nhận có hiệu lực đến:.....

TM.BAN THƯỜNG VỤ